# VĂN BẢN 1: TRONG LỜI MẸ HÁT

**I. TÌM HIỂU CHUNG**

**1. Tác giả**

- Trương Nam Hương sinh năm 1963 tại Hải Phòng, lớn lên ở Hà Nội và vào TP Hồ Chí Minh từ năm 12 tuổi.

- Ông là nhà thơ tài hoa của nền văn học Việt Nam. Với những chùm thơ hay và giàu ý nghĩa đã giúp ông nhận được nhiều giải thưởng văn học cao quý của văn học nghệ thuật

- Một số giải thưởng: Giải thưởng thơ Hội Nhà văn Việt Nam 1991, Giải thưởng thơ Văn nghệ Quân đội (1989 -1990)….

- Một số tác phẩm tiêu biểu: KHúc hát người xa xứ (Thơ, NXB Trẻ, 1990), Cỏ, tuổi hai mươi (Thơ, NXB Văn nghệ, 1992)….

**2. Tác phẩm**

*- Nhan đề:* Trong lời mẹ hát có nghĩa là lời ru của mẹ, lời ru ấy mang nhiều ý nghĩa với người con

- Xuất xứ: Trích trong tập “Ban mai xanh”, NXB Đồng Nai 1994

- *Thể thơ*: sáu chữ

- *Cách gieo vần* trong bài thơ này là Vần cách mấy khổ đầu: ngào – dao, xanh – chanh, rồi – nôi, nao – cao, ra – xa.

Trầu – cau, con – hơn, sờn – thơm.

*- Bố cục:*

* Khổ 1 – 2: Lời mẹ hát ru đưa con đến với hình ảnh quê hương, đất nước.
* Khổ 3 – 7: Hình ảnh người mẹ từ lúc còn trẻ đến lúc tóc bạc trong tình cảm thương yêu lẫn xót xa của con
* Khổ 8: Lời ru đã chắp cánh cho con bay xa, trưởng thành.

*- Cảm hứng chủ đạo:* Gợi tả sự lớn dần của người con, từ khi còn bé đến lúc trưởng thành song hành với những dấu ấn thời gian trong cuộc đời mẹ. Khi đứa con còn nằm trong võng: lời ru mở ra hình ảnh quê hương đất nước (khổ 1, 2), qua lời ru, con thấu hiểu những tảo tần, vất vả, hi sinh của người mẹ qua thời gian (các khổ 3-7); hình ảnh thơ mở rộng ra ý nghĩa của lời ru: Lời ru giúp con lớn lên trưởng thành (khổ cuối)

**II. TÌM HIỂU CHI TIẾT VĂN BẢN**

**1. Lời mẹ hát ru đưa con đến với hình ảnh quê hương, đất nước (hai khổ đầu)**

- Biện pháp tu từ nhân hóa, ẩn dụ => Lời ru của người mẹ ngọt ngào chan chứa mát lành như dòng sông không bao giờ vơi cạn.

- Vẻ đẹp trong lời ru, những câu ca dao đầy ấm áp của mẹ, người con thấy những hình ảnh quen thuộc của làng quê trong câu hát, những rung cảm về cánh đồng xanh mướt, đàn cò trắng lấp ló đứng trên những cánh đồng. Hay những màu vàng của hoa mướp, hình ảnh thú vị con gà cục tác, lá chanh.

=> Được tác giả miêu tả và khắc họa khá thú vị bởi đó là những hình ảnh độc đáo pha chút bình dị mà mộc mạc của một làng quê đầy ấm áp => Hình ảnh giản dị, gần gũi, quen thuộc với tuổi thơ của mỗi người.

- Hình ảnh quen thuộc của làng quê: cánh đồng xanh, đàn cò trắng, màu vàng của hoa mướp, con gà cục tác

=> Hình ảnh giản dị gần gũi quen thuộc

- Từ ‘gặp” ở đây là tưởng tượng ra, tưởng như đã thấy những cảnh vật trong lời ru. (Bài thơ Gặp lá cơm nếp – Thanh Thảo – Ngữ văn 7 KNTT)

\* Con cảm nhận được về lời ru: Lời ru ngọt ngào, những câu chuyện cổ tích đầy màu sắc, những tiếng ru à ơi nhẹ nhàng ấm áp, khiến con chìm vào giấc ngủ ngon. Con cảm nhận và khơi gợi trí tưởng tượng về thế giới đầy màu sắc: Trắng…xanh…hoa mơ…Khiến con biết yêu cuộc sống, yêu quê hương đất nước tươi đẹp.

=> Lời ru của mẹ chứa đựng những kỉ niệm tuổi thơ.

**2. Hình ảnh người mẹ từ lúc còn trẻ đến lúc tóc bạc trong tình cảm thương yêu lẫn xót xa của con (khổ 3 - 7)**

- Hình ảnh người mẹ và cách khắc họa người mẹ: tần tảo, chịu thương chịu khó:

+ Ru con trong những buổi trưa hè oi ả, kẽo kẹt chiếc võng ru hời cũng những khóm trúc, lùm tre thổi mát vào tâm hồn của con.

+ Vừa giã gạo vừa ru con: đảm đang vất vả, mong ước trời đừng giông bão để mẹ có cối gạo thơm ngon trắng muốt,…

+ Vừa ru con vừa lao động trên cánh đồng đầy nắng gió. Những cánh đồng lúa trải dài dập dờn trong gió cũng đầy ắp lời ru của mẹ, mong ước một mùa màng bội thu…

+ Tấm áo bạc phơ bạc phếch => người mẹ hi sinh cả cuộc đời cho con

+ Màu trắng đến nôn nao trên mái tóc mẹ, lưng mẹ còng vì thời gian.

+ Biện pháp tu từ nhân hóa => Khiến chúng ta có cảm tưởng như thời gian trôi qua lấy đi tuổi thanh xuân, để lại một màu trắng đọng trên tóc mẹ.

+ Biện pháp đảo ngữ => Nhịp võng chòng chành, gợi tả hình ảnh mẹ đưa võng ru con, đồng thời, gợi tả âm điệu trầm bổng của những câu ca dao mẹ ru con

+ “Vầng trăng mẹ thời con gái/ Vẫn còn thơm ngát hương cau” biện pháp tu từ ẩn dụ gợi tả vẻ đẹp rạng rỡ của mẹ thời trẻ được ví như vầng trăng, như hoa cau mới nở tràn ngập hương thơm và sức sống.

+ Nghệ thuật tương phản, lưng mẹ còng dần còn con thì cao lên. Nét nghệ thuật ở đây rất độc đáo, khiến người đọc nhận ra sự già đi của người mẹ.

- Nét độc đáo trong cách khắc họa hình ảnh người mẹ là: hình ảnh mẹ được khắc họa hòa lẫn vào lời ru, hình ảnh mẹ trong từng khổ thơ hiện lên song hành với tình cảm của con dành cho mẹ

=> Biện pháp tu từ nhân hóa, ẩn dụ, đối lập thể hiện theo thời gian mẹ ngày càng già đi nhưng tình cảm, tình yêu thương và sự hi sinh của mẹ dành cho con cứ lớn dần theo năm tháng.

**3. Lời ru đã chắp cánh cho con bay xa, trưởng thành**

- “Con nghe”, “thương mẹ” được lặp đi lặp lại nhiều lần kết hợp với từ láy “nôn nao” thể hiện tình cảm, xúc động, lòng biết ơn của người con đối với mẹ.

- Khổ cuối của đoạn trích là lời đúc kết của tác giả từ những tình cảm sâu nặng của người mẹ dành cho người con. Đó cũng là tình yêu thương của con với mẹ. Thông qua lời mẹ hát mà tác giả nhìn thấy cả cuộc đời. Nhờ tiếng hát của mẹ mà con hiểu cuộc đời, đặc biệt là hiểu được sự vất vả, hiểu được tấm lòng tình yêu thương và sự hi sinh của mẹ dành cho => Chắp cho con đôi cánh để con ước mơ, niềm tin và nghị lực để bay cao và bay xa.

- *Thông điệp*: Tình mẫu tử chính là tình cảm cao quý nhất trên thế gian, thiêng liêng và ấm áp đến lạ, không gì so sánh được.

**III. TỔNG KẾT**

**1. Nội dung**

Bài thơ chính là sự khẳng định ,niềm tin về tương lai của người con khi phải lớn lên và tự mình đối diện với cuộc đời dài rộng. Sắc thái chủ đạo của bài thơ là tình cảm gắn bó, yêu kính dành cho mẹ, sự yêu mến với quê hương mộc mạc, nghĩa tình.

**2. Nghệ thuật**

- Tác giả đã sử dụng biện pháp nhân hoá để nhấn mạnh sự khổ cực của mẹ qua thời gian

- Sử dụng thể thơ sáu chữ, lời thơ mộc mạc, gần gũi, giản dị

- Phương pháp tương phản: Lưng mẹ còng xuống  con thêm cao

**3. Kết luận theo đặc trưng thể loại**

- *Vần* cách, cách ngắt nhịp chủ yếu 2/4 đều đặn, gợi cảm giác nhịp võng, nhịp nôi đưa con.

- *Cách sử dụng những hình ảnh giàu tính tạo hình*: “Vầng trăng mẹ thời con gái/ Áo mẹ bạc phơ bạc phếch/ Vải nâu bục mối chỉ sờn”,…từ tượng thanh (thập thình), tượng hình (chòng chành, vấn vít, dập dờn) và những từ ngữ thể hiện trực tiếp tình cảm của tác giả đối với mẹ.

- *Cảm hứng chủ đạo*: Gợi tả sự lớn dần của người con, từ khi còn bé đến lúc trưởng thành song hành với những dấu ấn thời gian trong cuộc đời mẹ. Khi đứa con còn nằm trong võng: lời ru mở ra hình ảnh quê hương đất nước (khổ 1, 2), qua lời ru, con thấu hiểu những tảo tần, vất vả, hi sinh của người mẹ qua thời gian (các khổ 3-7); hình ảnh thơ mở rộng ra ý nghĩa của lời ru: Lời ru giúp con lớn lên trưởng thành (khổ cuối)

- *Chủ đề bài thơ*: Qua hình ảnh lời ru con của mẹ, tác giả thể hiện tình thương sâu sắc, lòng biết ơn đối với mẹ và tình yêu quê hương, đất nước mà mẹ đã truyền dạy cho con.

- *Nhan đề* Trong lời mẹ hát đã thể hiện được chủ đề của bài thơ.